

Số: 293/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 08 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 293/TLST-HNGĐ ngày 25/6/2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Nghiêm Văn H, sinh năm 1987;

Chị Ngô Thị B, sinh năm 1986.

Cùng HKTT: TDP số 2, phường P, quận N, TP Hà Nội.

Cùng nơi cư trú: Đường S (Gần Chùa L), TDP số C, phường P, quận N, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm:

Anh H, chị B tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T, TP Hà Nội (nay là phường P, quận N, TP Hà Nội) vào ngày 17/03/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc trong khoảng thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không còn tôn trọng nhau. Gia đình đã nhiều lần hòa giải, vợ chồng cũng đã nhiều lần bàn bạc tìm cách giải quyết nhưng không đạt được tiếng nói chung, mâu thuẫn gia đình vẫn tiếp diễn. Nay anh H, chị B cùng xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

[2] Về con chung:

Anh chị có 02 con chung, cháu lớn là Nghiêm Như N (Gái) sinh ngày 11/04/2010 và cháu nhỏ là Nghiêm Thanh C (Gái) sinh ngày 10/3/2012. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận: anh H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu lớn Nghiêm Như N, chị B là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu nhỏ Nghiêm Thanh C cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

Anh H, chị B có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nghiêm Văn H và chị Ngô Thị B cùng thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị có 02 con chung cháu lớn là Nghiêm Như N (Gái) sinh ngày 11/04/2010 và cháu nhỏ là Nghiêm Thanh C (Gái) sinh ngày 10/3/2012. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thỏa thuận giao cháu Nghiêm Như N cho anh H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Nghiêm Thanh C cho chị B là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi nào khác.

Anh H, chị B có quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Chị B tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0009803 ngày 25/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị H1